TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/HS-ST
Ngày: 26 - 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Phi
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải và bà Hoàng Thị Bích Ngọc
- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 128/2019/TLST-HS ngày 16/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 131/2019/QĐXXST-HS ngày 14/11/2019, đối với bị cáo:

Lý Minh T - Tên gọi khác: Tý Anh, sinh năm 1992; tại Đồng Nai;

Nơi cư trú: Ấp 7, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn H1 (học vấn): 4/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Ngọc H, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1959 (đã chết); vợ, con: Không; tiền án: 03 (ba) tiền án: Ngày 16/5/2013, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt: 01 năm tù về tội: "Trộm cắp Tài sản" theo bản án số 36/2013/HSST, ngày 17/7/2014, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt: 01 năm 03 tháng tù về tội: "Trộm cắp Tài sản" theo bản án số 47/2014/HSST và ngày 19/01/2017, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt: 03 năm tù về tội: "Tiêu thụ Tài sản do người khác phạm tội mà có" theo bản án số 08/2017/HSST; tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2019 cho đến nay (có mặt).

-*Bị hại:*
+ Bà Đinh Thị M, sinh năm 1972 (có mặt);
+ Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960 (có mặt);
+ Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987 (vắng mặt);
Cùng địa chỉ: Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.
-*Người làm chứng:*
+ Anh Đoàn Đức L, sinh năm 2001 (có mặt);
+ Ông Huỳnh Văn E, sinh năm 1978 (vắng mặt);
+ Chị Nguyễn Đoàn Thùy D, sinh năm 1993 (vắng mặt);
+ Ông Phan Văn H, sinh năm 1983 (vắng mặt);
+ Ông Huỳnh Văn H1, sinh năm 1984 (vắng mặt);

+ Ông Đinh Tín C, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Minh T, sinh năm 1992 là người có tiền án có 03 tiền án nhưng chưa được xóa án tích.

Buổi sáng ngày 04/7/2019, T đi bộ trên đường liên xã P T – Núi Tượng, huyện Tân Phú. Khi đi ngang qua nhà bà Lã Thị Đ, sinh năm 1970, địa chỉ: Ấp X, xã P T thì phát hiện có xe mô tô biển số 60B3-012.02 của bà Đinh Thị M, sinh năm 1972 đang dựng phía trước không có người trông coi nên trộm cắp, T dẫn bộ xe đi ra phía đường bê tông nhưng không mở khóa nổ máy được. Phát hiện mất xe, bà M cùng con trai là anh Đoàn Đức L đi tìm và nhìn thấy T đang dẫn bộ xe mô tô biển số 60B3-012.02 của mình nên truy hô thì T bỏ chạy vào nhà có trồng mấy cây chôm chôm ở gần đó và hái chôm chôm ăn. Lấy lại được xe thì bà M cùng anh L đưa xe đi về. Sau đó, T tiếp tục đi vào nhà bà Bùi Thị C, sinh năm 1960, địa chỉ: Ấp X, xã P T, T phát hiện xe mô tô biển số 60B3-648.70 của bà C để ở sân không có người trông coi nên vào trộm cắp và dắt ra ngoài đường cách đó 50 mét thì có ông Huỳnh Văn E là hàng xóm của bà C nhìn thấy, do không khởi động nổ máy xe được, T bỏ lại xe ở bên đường và tiếp tục đi tìm Tài sản để trộm cắp. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà bà Đinh Thị Kim C1, sinh năm 1962, địa chỉ: Ấp X, xã P T, T phát hiện xe mô tô biển số 60B3- 236.50 của chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1987 (là con dâu của bà C1) đang dựng ở sân không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, T liền quay đầu xe, mở khóa khởi động. Lúc này, chị Nguyễn Đoàn Thùy D, sinh năm 1993 (là em dâu của chị L) phát hiện nên truy hô. Nghe tiếng của chị D, ông Phan Văn H, sinh năm 1983 (là chồng chị L) ở trong nhà chạy ra chặn T lại và tra hỏi. Giữa T và ông H xảy ra cự cãi, sau đó T bỏ chạy. Ông H liền gọi ông Huỳnh Văn H1, sinh năm 1984 (là anh rể của ông H) truy đuổi. Ông H1 dùng xe mô tô đuổi theo T, khi ra đường gặp ông Đinh Tín C, sinh năm 1979 (là hàng xóm), ông H1 nói sự việc và cùng đi bắt T. Ông H1 và ông C truy đuổi một lúc thì bắt giữ được T đưa về nhà bà Chi, đồng thời báo cho Công an xã P T biết. Công an xã P T đã đến hiện trường lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Lý Minh T và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú điều tra theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá Tài sản số: 42/KL.HĐĐGTS ngày 09/7/2019 của Hội đồng định giá Tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận:

- 01 xe mô tô biển số 60B3-648.70 nhãn hiệu Honda, loại xe Vison, màu đỏ - nâu – đen, SM: JF86E0235694, SK: 583XKY532620, đã qua sử dụng, trị giá: 36.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 60B3-236.50 nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, màu cam – đen, SM: JF46E0134231, SK: 4609DY112174, đã qua sử dụng, trị giá: 10.500.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 60B3-012.02 nhãn hiệu Boss City, màu nâu, SM: 05099, SK: 1005099, đã qua sử dụng, trị giá: 4.500.000 đồng.

Tổng giá trị Tài sản mà bị cáo Lý Minh T đã thực hiện hành vi trộm cắp là: 36.500.000đ + 10.500.000đ + 4.500.000đ = 51.500.000 đồng.

Cáo trạng số: 114/CT-VKSTP-ĐN ngày 15/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo, về tội: "Trộm cắp Tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Lý Minh T, phạm tội "Trộm cắp Tài sản".

Về mức hình phạt: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lý Minh T từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Về vật chứng: Các xe mô tô biển số 60B3-648.70, 60B3-236.50, 60B3-012.02 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của bị cáo Lý Minh T trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Bị cáo không thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng. Bị cáo cho rằng: Sáng ngày 04/7/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô loại Wave S màu vàng đen từ nhà thuộc Ấp 7, xã P T, huyện Tân Phú đi vào nhà em gái là Lý Ngọc T, sinh năm 1996, nhà tại Km số 10 đường Tà Lài thuộc Ấp 3, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú để ăn cơm nhưng đang đi trên đường thì bị hết xăng nên bị cáo để xe bên lề đường và đi bộ vào nhà người quen nhờ chở đi. Khi đi qua nhà ông T1 thì bị cáo vào hái 03 chùm chôm chôm ăn và đi tiếp nhưng đi nhầm vào nhà bà C1 nên bị cáo đi ra. Khi bị cáo đang đi trên đường thì có 02 người nói bị cáo trộm xe nên bắt giữ bị cáo và đưa đến công an xã P T. Bị cáo không thực hiện hành vi trộm cắp Tài sản của những người bị hại

- Lời khai của người bị hại bà Đinh Thị M trình bày: Khoảng 08 giờ ngày 04/7/2019, bà đi ra chợ mua đồ, khi đi ngang nhà bà Lã Thị Đ thuộc Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú thì bà ghé vào nhà bà Đ nói chuyện. Khi vào thì bà dựng xe mô tô biển số 60B3 – 01202 ngoài đường bê tông, trước của nhà bà Đ. Vào nói chuyện được một lúc ra thì phát hiện xe mô tô của bà đã bị mất. Bà truy hô mất xe và đi ra Km số 10 nói với con trai bà là anh Đoàn Đức L làm nghề sửa xe chở đi tìm. Khi bà và anh L chạy đến đoạn nhà bà C thì phát hiện ra T (nhà đối diện cây xăng Việt Tân, con ông H "cụt") đang dắt xe của bà nên truy hô "đứng lại, để xe lại" nghe vậy thì T để xe lại và bỏ chạy vào nhà có mấy cây chôm chôm gần đó hái ăn. Lấy lại được xe nên bà vui mừng và cùng anh L lấy xe đi về. Sau đó, công an đến làm việc vì T đã trộm xe nên bị bắt. Bà đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Lời khai của người làm chứng anh Đoàn Đức L: Sau khi được mẹ anh là bà Đinh Thị M báo là mẹ anh bị mất xe nên anh đã chở bà M đi tìm. Đi khoảng 01 km thì phát hiện ra một thanh niên nhỏ con, mũ đội nón bảo hiểm đang dắt xe của mẹ anh. Thấy vậy, anh và mẹ anh truy hô thì thanh niên bỏ chạy vào nhà người khác hái

chôm chôm ăn nên anh và mẹ anh lấy xe đi về. Sau này, anh mới biết thanh niên lấy xe là T con ông H "cụt".

- Lời khai của người bị hại bà Bùi Thị C trình bày: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 04/7/2019, bà đang dựng xe mô tô biển số 60B3-648.70 trong nhà. Khi bà đang bón phân cho cây kiểng thì bị kẻ gian vào nhà lấy trộm. Vào nhà phát hiện ra xe bị mất, bà và con trai chạy ra đường bê tông thì phát hiện xe bà đang dựng bên bờ rào cách nhà khoảng 50m. Lúc đó, bà nghe hàng xóm là ông Huỳnh Văn E nói đã thấy T là con ông Lý Ngọc H lấy trộm xe của bà nhưng không nổ máy được vì không có chìa khóa. Bà đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Lời khai của người làm chứng ông Huỳnh Văn E: Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 04/7/2019, ông đang ngồi ăn sáng tại nhà thì thấy Lý Minh T (con ông H "cụt" nhà ở đối diện cây xăng Việt Tân) đi ngang qua phía trước nhà ông và vào nhà ông Tự hái chôm chôm ăn. Khi đi ngang nhà bà C, T đi vào sân nhà bà C dắt xe vision màu đỏ biển số 60B3-648.70 ra khỏi sân đi theo hướng Km số 10 đường Tà Lài. Lúc đó, ông mới gọi điện cho ông S - Trưởng ấp 2, xã P T trình báo. T dắt xe cách nhà bà C khoảng 50m thì dựng xe lại, xem xét khoảng 05 phút nhưng không nổ nên T bỏ đi. Lúc đó, bà C phát hiện ra mất xe nên ông mới nói với bà C là để xe tại chỗ, chờ T quay lại để bắt quả tang. Được một lúc thì ông S1 – Công an viên báo đã bắt được T vì trộm xe ở gần đó.

- Lời khai của người bị hại chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Sáng ngày 04/7/2019, chị đi chợ về và để xe mô tô biển số 60B3 – 236.50 ở trước nhà mẹ chồng chị là bà Đinh Thị Kim C1, sinh năm 1962, địa chỉ: Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú nhưng chỉ tắt máy và chìa khóa vẫn cắm ở trên xe để đi vào mẹ chồng dọn chuồng vịt. Khoảng 09 giờ thì D (chị em dâu với chị) la lên có người trộm xe đã mở khóa xe và quay xe ra nhưng bị truy hô nên để xe lại và bỏ đi. Sau đó, chị biết được Lý Minh T đã vào lấy trộm xe. Chị đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

- Lời khai của người làm chứng chị Nguyễn Đoàn Thùy D: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 04/7/2019, chị đang ở nhà thuộc Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú thì phát hiện ra có đối tượng mở khóa xe và đang quay đầu xe mô tô biển số 60B3 – 236.50 của chị Nguyễn Thị Thùy L nên chị mới la lên "Ê! Trộm xe hả" thì anh Phan Văn H, sinh năm 1983 đi trong nhà ra chặn đầu thanh niên lại và hỏi "mày đi đâu đây" thì thanh niên đó nói "đi lộn nhà"; anh H nói lộn nhà mà lại dắt xe ra làm gì thì thanh niên đó bỏ đi. Anh H nói cho ông Đinh Tín C và ông Huỳnh Văn H1 đuổi theo và gọi điện báo cho công an xã P T. Sau đó, chị mới biết thanh niên vào lấy xe của chị L là Lý Minh T.

- Lời khai của người làm chứng ông Phan Văn H: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 04/7/2019, ông đang ở nhà thuộc Ấp X, xã P T, huyện Tân Phú thì nghe tiếng chị D kêu la là có người trộm xe nên ông mới ra thì thấy một thanh niên khoảng 25 tuổi nên ông hỏi "mày lấy trộm xe hả", người thanh niên nói là "đi lộn nhà" thì ông mới nói đi lộn nhà mà "dắt xe người ta hả? có tin tao báo công an không", người thanh niên thách thức "báo công an đi" và bỏ đi ra ngoài đường. Vì vậy, ông đã nói cho ông C và ông H1 biết và đuổi theo. Sau khi bắt giữ được đối tượng thì thông báo cho công an xã P T.

- Lời khai của người làm chứng ông Đinh Tín C: Khoảng 10 giờ ngày 04/7/2019, ông đang lấy thức ăn cho dê thì nghe tiếng ông H kêu là có trộm xe máy;

vừa lúc thì ông H1 vừa chạy xe máy lên chở ông đuổi theo thì tên trộm bỏ chạy. Ông và ông H1 đuổi theo khoảng 900m thì cùng mọi người xung quanh bắt được tên trộm và báo cho công an xuống giải quyết.

- Lời khai của người làm chứng ông Huỳnh Văn H1: Khoảng 10 giờ ngày 04/7/2019, ông đang ở phía sau chuồng vịt sau nhà thì nghe tiếng ông H kêu là có trộm xe máy thì tôi chạy lên nhà lấy xe máy đuổi theo và kêu ông C đi chung; đuổi theo được một đoạn thì T chạy xuống ruộng nên ông và ông C đuổi theo bắt được tên trộm và báo cho công an xuống giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố: Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra không bị đánh đập và biên bản lời khai ghi đúng trình bày của bị cáo nhưng kết luận điều tra lại kết luận bị cáo đã trộm cắp xe của những người bị hại là không đúng sự thật nên bị cáo cho rằng mình bị ép cung là không có cơ sở; những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Sáng ngày 04/7/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô loại Wave S màu vàng đen từ nhà thuộc Ấp 7, xã P T, huyện Tân Phú đi vào nhà em gái là Lý Ngọc T1, sinh năm 1996, nhà của T1 tại km số 10, đường Tà Lài thuộc Ấp 3, xã Núi Tượng, huyện Tân Phú để ăn cơm. Do xe mô tô bị hết xăng, bị cáo để xe bên lề đường và đi bộ tìm nhà người quen nhờ chở đến nhà T1. Trong khi đi bộ, bị cáo vào vườn nhà ông T1 hái chôm chôm ăn và tiếp tục đi nhưng vào nhầm nhà bà C1 nên bị cáo đi ra. Sau đó, có 02 người đuổi theo nói bị cáo trộm xe máy và bắt bị cáo giao cho công an. Bị cáo không biết lý do gì những người này đuổi bắt bị cáo. Thực tế bị cáo không có trộm xe mô tô của ai và cùng không quen biết hay mâu thuẫn với những người bị hại và người làm chứng.

Quá trình điều tra, những người bị hại bà Đinh Thị M, bà Bùi Thị C và chị Nguyễn Thị Thùy L đều thừa nhận là nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên: Khu vực xảy ra các vụ trộm cắp ở gần nhau và bị cáo có mặt tại hiện trường xảy ra vụ án. Đối với xe mô tô biển số 60B3 – 01202 của bà M thì sau khi phát hiện ra mất xe và đi tìm thì bà M và anh L đều trực tiếp phát hiện và nhận dạng chính bị cáo là người dắt xe của bà M nên khi bị truy hô thì bị cáo bỏ xe lại và đi vào nhà ông T1 hái chôm chôm ăn. Ông Huỳnh Văn E trực tiếp chứng kiến việc bị cáo hái chôm chôm nhà ông T1 ăn, khi đi ngang nhà bà C thì đã vào nhà và dắt xe mô tô biển số 60B3-648.70 của bà C ra ngoài đường nhưng không nổ máy được nên bỏ đi. Đối với xe mô tô biển số 60B3 – 236.50 của chị Nguyễn Thị Thùy L dựng trước nhà bà Đinh Thị Kim C1, chìa khóa

điện cắm ở ổ khóa, đầu xe mô tô hướng vào phía trong. Khi bị cáo thực hiện hành mở khóa điện và quay đầu xe mô tô hướng ra ngoài thì trực tiếp chị Nguyễn Đoàn Thùy D phát hiện, truy hô nên bị cáo bỏ đi ra ngoài đường. Trong quá trình điều tra, chị D cũng đã nhận dạng bị cáo T chính là người thực hiện hành vi mở khóa điện và quay đầu xe mô tô của chị L.

Bị cáo khai là đi vào nhà người quen để nhờ chở đi nhưng thực tế khu vực xảy ra vụ án bị cáo không quen biết ai và cũng không mâu thuẫn với bị hại và những người làm chứng. Các sự việc diễn ra liên tục, bị cáo cũng thừa nhận có vào nhà ông T1 hái 03 chùm chôm chôm ăn (BL 64) phù hợp với trình bày của bà M, anh L và ông E; người bị hại và những người làm chứng cũng trực tiếp chứng kiến và nhận dạng bị cáo là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, lời khai của bị cáo là không thành khẩn, không phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Lời khai của người bị hại, người làm chứng phù hợp các biên bản xác minh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Lý Minh T đã thực hiện lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô của bà Đinh Thị M, bà Nguyễn Thị C và chị Nguyễn Thị Thùy L.

Theo kết quả định giá Tài sản số: 42/KL.HĐĐGTS ngày 09/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú thì tổng trị giá 03 xe mô tô là 51.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp Tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm tài sản của những người bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây hoang mang trong cộng đồng dân cư và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã bị kết án 03 lần cùng về hành vi chiếm đoạt tài sản, mới chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới; thái độ bị cáo thiếu hành khẩn, không ăn năn hối cải. Do đó phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Cần tuyên mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt có ích và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[2.3]. Xét tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ "Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không phù hợp vì bị cáo đã chiếm đoạt được xe của bà M khi bị cáo dắt xe đi thì bị bà M và anh L truy đuổi nên bị cáo phải bỏ xe lại. Vì vậy, bị cáo không được hưởng có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án phù hợp đối với bị cáo, nhằm nâng cao tính giáo dục và thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án nhằm xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3]. Về xử lý vật chứng: Các xe mô tô biển số 60B3-648.70, 60B3-236.50 và 60B3-012.02 đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại Tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét;

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị mức hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c, g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Minh T phạm tội: "Trộm cắp Tài sản"

Xử phạt: Lý Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/07/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Lý Minh T, bà Đinh Thị M và bà Bùi Thị C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Thùy L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Phi